

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ P
TỈNH GIA LAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 115/2018/HS-ST
Ngày 22-8-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ P, TỈNH GIA LAI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Cao Thị Thanh Huyền.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lưu Văn Hạnh và ông Huỳnh Thế Dũng.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nay Lu Vinh - Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân thành phố P, tỉnh Gia Lai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố P, tỉnh Gia Lai tham gia phiên tòa: Ông Hồ Kim Ngọc - Kiểm sát viên.

Trong ngày 22 tháng 8 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố P, tỉnh Gia Lai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 101/2018/TLST-HS ngày 13 tháng 7 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 158/2018/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 8 năm 2018 đối với bị cáo:

Hoàng Minh S (Tên gọi khác: T), sinh năm 1990 tại Gia Lai; nơi đăng ký thường trú: Tổ 7, phường H, thành phố P, tỉnh Gia Lai; chỗ ở trước khi bị bắt: 36/35/1 đường P, tổ 6, phường T, thành phố P, tỉnh Gia Lai; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Minh P và bà Phan Thị H; chưa có vợ và con; bị cáo có 1 tiền án: Tại Bản án số 10/2016/HSST ngày 30/3/2016, Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Gia Lai xử phạt 18 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”; tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ ngày 03/4/2018, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố P. Có mặt.

Người chứng kiến: Ông Lê Bá T, sinh năm 1957; địa chỉ: Tổ 2, phường T, thành phố P, tỉnh Gia Lai. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

1. Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Trên cơ sở kết quả điều tra, xác định được như sau:

Hoàng Minh S là người có sử dụng ma túy. Sáng ngày 03/4/2018, S đến đường N, phường C, thành phố P, gặp và mua của đối tượng nữ tên B (chưa xác định được nhân thân, địa chỉ) 1 gói ma túy được gói bằng giấy bạc với giá 500.000 đồng, mục đích để sử dụng. Sau khi mua được ma túy, S mua 1 bơm kim tiêm và 1 lọ nước cất, rồi đến bãi đất trống bên đường T (thuộc tổ 2, phường T, thành phố P) để sử dụng ma túy bằng hình thức hòa với nước cất và tiêm vào người. Đến 09 giờ cùng ngày, khi S đang chuẩn bị sử dụng ma túy, thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố P phát hiện, bắt quả tang. Cơ quan điều tra đã thu giữ trên tay S 1 gói giấy bạc, bên trong chứa chất rắn dạng cục bột màu trắng; gói giấy bạc trên được niêm phong theo quy định. Ngoài ra, Cơ quan điều tra còn thu giữ của S 1 bơm kim tiêm chưa qua sử dụng, 1 lọ nước cất và 1 thẻ điều trị Methadone mang tên Hoàng Minh S.

Bị cáo Hoàng Minh S đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Hoàng Minh S thống nhất như cáo trạng đã truy tố về hành vi phạm tội của bị cáo.

2. Các vấn đề khác:

Qua trưng cầu giám định, tại Kết luận giám định số 253/KLGD ngày 10/4/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Gia Lai, kết luận:

“Chất màu trắng dạng cục, bột trong gói giấy bạc trong bì thư niêm phong gửi giám định là ma túy, loại Heroine, khối lượng 0,1146 gam.”

Đối với các đồ vật, giấy tờ thu giữ của Hoàng Minh S, qua điều tra xác định: Bơm kim tiêm và lọ nước cất do S mua để hòa chất ma túy loại Heroine và tiêm vào người; thẻ điều trị Methadone mang tên Hoàng Minh S là giấy tờ của S đang điều trị cai nghiện ma túy tại Trung tâm HIV/AIDS tỉnh Gia Lai. Cơ quan điều tra chuyển các đồ vật, giấy tờ trên theo vụ án để xử lý.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về những kết luận nêu trên.

3. Cáo trạng của Viện kiểm sát:

Bản cáo trạng số: 109/CT-VKS ngày 12/7/2018 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố P, tỉnh Gia Lai đã truy tố bị cáo Hoàng Minh S về tội *“Tàng trữ trái phép chất ma túy”* được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo Hoàng Minh S và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về hình sự:

Tuyên bố bị cáo Hoàng Minh S phạm tội *“Tàng trữ trái phép chất ma túy”*.

Đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 và Điều 50 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; xử phạt bị cáo Hoàng Minh S với mức án từ 18 đến 24 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 03/4/2018.

Về vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 và căn cứ khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Tịch thu và tiêu hủy 1 bơm kim tiêm; 1 lọ nước cất và 1 phong bì niêm phong số 253/PC54 ngày 10/4/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Gia Lai.

Trả lại cho bị cáo 1 thẻ điều trị Methadone của Trung tâm HIV/AIDS tỉnh Gia Lai mang tên Hoàng Minh S.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo nhất trí với quyết định truy tố của Viện kiểm sát.

Lời nói sau cùng của bị cáo trước khi Hội đồng xét xử vào nghị án: Bị cáo thấy việc làm của mình là vi phạm pháp luật, bị cáo rất ăn năn hối hận về việc làm của mình, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố P, tỉnh Gia Lai; Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố P, tỉnh Gia Lai trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc có khiếu nại về hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi bị truy tố của bị cáo:

Xét thấy lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án. Như vậy có đủ căn cứ để kết luận bị cáo Hoàng Minh S phạm tội như sau:

Lúc 09 giờ ngày 03/4/2018, tại bãi đất trống bên đường T (thuộc tổ 2, phường T, thành phố P, tỉnh Gia Lai) khi Hoàng Minh S đang cất giấu 0,1146 gam chất ma túy loại Heroine với mục đích để sử dụng, thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố P phát hiện, bắt quả tang và thu giữ toàn bộ vật chứng.

Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây mất trật tự trị an xã hội. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực để nhận thức được tác hại của các chất ma túy đối với sức khỏe con người và sự phát triển lành mạnh của nòi giống, việc sử dụng các chất ma túy là nguyên nhân gián tiếp làm phát sinh các loại tội phạm và tệ nạn xã hội khác, bị cáo cũng biết rõ pháp luật nghiêm cấm mọi hành vi tàng trữ, sử dụng trái phép các chất ma túy nhưng vẫn cố tình thực hiện tội phạm.

Vì vậy, đủ cơ sở khẳng định bị cáo phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố P đã truy tố. Bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi phạm tội của mình với một mức án tương xứng.

[3] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Bị cáo đã bị kết án, chưa được xóa án tích lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội, vì vậy bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là “*tái phạm*” theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tuy nhiên, cũng xét cho bị cáo trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo và tỏ thái độ ăn năn hối cải. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Vì vậy, Hội đồng xét xử sẽ xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo khi quyết định hình phạt.

[4] Về hình phạt bổ sung: Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Về vật chứng vụ án:

Cần tịch thu và tiêu huỷ 1 bơm kim tiêm; 1 lọ nước cất và 1 phong bì niêm phong số 253/PC54 ngày 10/4/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Gia Lai.

Đối với 1 thẻ điều trị Methadone của Trung tâm HIV/AIDS tỉnh Gia Lai mang tên Hoàng Minh S là giấy tờ riêng của bị cáo nên trả lại cho bị cáo.

[6] Về các vấn đề khác: Đối với đối tượng nữ tên B, là người mà bị cáo Hoàng Minh S khai đã bán chất ma túy loại Heroine cho S vào ngày 03/4/2018, quá trình điều tra do bị cáo S không biết rõ về nhân thân, địa chỉ của B, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố P chưa có căn cứ xử lý. Hiện Cơ quan điều tra đang tiếp tục xác minh, khi nào xác định được đối tượng B, sẽ xem xét và xử lý sau.

[7] Về án phí: Bị cáo Hoàng Minh S phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 và Điều 50 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 đối với bị cáo Hoàng Minh S;

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Hoàng Minh S phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Hoàng Minh S 18 (mười tám) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 03/4/2018.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 và căn cứ khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Tịch thu và tiêu hủy 1 bơm kim tiêm; 1 lọ nước cất và 1 phong bì niêm phong số 253/PC54 ngày 10/4/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Gia Lai.

Trả lại cho bị cáo 1 thẻ điều trị Methadone của Trung tâm HIV/AIDS tỉnh Gia Lai mang tên Hoàng Minh S.

(Theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 18/7/2018 giữa Công an thành phố P và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố P)

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Buộc bị cáo Hoàng Minh S phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Căn cứ vào các Điều 331 và 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo có quyền kháng cáo yêu cầu Toà án nhân dân tỉnh Gia Lai xét xử phúc thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Toà án nhân dân tỉnh Gia Lai;
- Sở tư pháp tỉnh Gia Lai;
- Viện kiểm sát nhân dân thành phố P;
- Công an thành phố P;
- Nhà tạm giữ thuộc Công an thành phố P;
- Chi cục Thi hành án dân sự thành phố P;
- UBND phường T, thành phố P, tỉnh Gia Lai;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Cao Thị Thanh Huyền